



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI - BỘ CÔNG THƯƠNG
BẢN TIN THÔNG TIN THƯƠNG MẠI



CHUYÊN ĐỀ

Số 49 Ngày 25 Tháng 8/2011

CP

SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP

CHÀO MỪNG 40 NĂM QUAN HỆ NGOẠI GIAO VIỆT NAM - ĐAN MẠCH

TRONG SỐ NÀY

T2 THÊM 2 TỈNH KHỞI ĐỘNG CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG VỀ SẢN XUẤT SẠCH HƠN; BÌNH DƯƠNG: TẬP HUẤN PHỔ BIẾN KIẾN THỨC VỀ SXSH TRONG CÔNG NGHIỆP **T3** CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁNG VIÊN SXSH NĂNG CAO: THỨC ĐÁY VIỆC ÁP DỤNG NHỮNG KỸ NĂNG TRONG THỰC TẾ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN **T4-5** NHỮNG BƯỚC CƠ BẢN ĐỂ THÀNH LẬP VÀ ĐƯA TRUNG TÂM SXSH TẠI ĐỊA PHƯƠNG VÀO HOẠT ĐỘNG **T6-7** VĂN PHÒNG SXSH, TRUNG TÂM TIẾT KIỂM NĂNG LƯỢNG HÀ NỘI: TÍCH CỰC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG SXSH TRONG CÔNG NGHIỆP; TRUNG TÂM KC&TVPTCN NGHỆ AN: TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG NHIỀU HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN SXSH **T8-9** CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯƠNG SÔNG LAM: LỢI ÍCH KINH TẾ VÀ MÔI TRƯỜNG TỪ SẢN XUẤT SẠCH HƠN **T10-11** KINH NGHIỆM THỰC HIỆN SXSH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯƠNG BẾN TRE **T12** HỎI ĐÁP

Tổng kết chương trình tập huấn lồng ghép QLMT và SXSH vào hoạt động thanh tra giám sát môi trường

Ngày 18/8/2011, tại Hà Nội, Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), Bộ Công Thương, đã phối hợp với Viện Công nghệ châu Á tại Việt Nam (AIT-VN) tổ chức Hội thảo tổng kết chia sẻ kinh nghiệm và bế giảng chương trình tập huấn “Lồng ghép quản lý môi trường và sản xuất sạch hơn vào hoạt động thanh tra giám sát môi trường đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp”. Chương trình tập huấn được Hợp phần CPI và AIT-VN triển khai từ tháng 10/2010, học viên là các cán bộ đang công tác trong lĩnh vực thanh, kiểm tra môi trường của Sở Tài nguyên Môi trường, Sở Công Thương 5 tỉnh mục tiêu (Phú Thọ, Thái Nguyên, Nghệ An, Quảng Nam, Bến Tre), Tổng cục Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường), Cục Kỹ thuật và An toàn môi trường công nghiệp (Bộ Công Thương).

Chương trình chia thành 6 đợt tập huấn và được đánh giá kết quả cụ thể theo ý kiến phản hồi của học viên. Các đợt tập huấn lý thuyết được tổ chức tại Hà Nội (từ 18-19/10/2010) với nội dung “Giới thiệu quản lý môi trường (QLMT) và sản xuất sạch hơn (SXSH) trong các hoạt động sản xuất công nghiệp”, và tại Đà Nẵng (từ 29/11- 02/12/2010) với chủ đề “Phương pháp “cà rốt và cây gậy” trong giám sát thanh tra môi trường” giúp học viên trang bị các kiến thức cơ bản, hệ thống về QLMT, SXSH. Đợt tập huấn thứ ba (từ 15/3- 01/4/2011) với nội dung “Thực hành thanh tra môi trường có áp dụng công cụ QLMT và SXSH” được tổ chức thành 5 nhóm tại 5 tỉnh Thái Nguyên, Phú Thọ, Bến Tre, Nghệ An và Quảng Nam. Qua quá trình thực hành tại các doanh nghiệp (DN) tham gia hỗ trợ chương trình, các học viên nắm được phương pháp triển khai lồng ghép QLMT, SXSH vào quá trình thanh kiểm tra công tác bảo vệ môi trường. Hội thảo thứ



Các học viên chụp ảnh lưu niệm với lãnh đạo Hợp phần CPI và các chuyên gia của AIT - VN.

tư với chủ đề “Chia sẻ kinh nghiệm và lập kế hoạch hành động cá nhân thực hiện lồng ghép QLMT và SXSH vào công tác thanh tra môi trường các cơ sở sản xuất công nghiệp” được tổ chức tại Hà Nội vào ngày 22/4/2011, các học viên cho biết nội dung tập huấn phù hợp và có tính áp dụng cao cho công việc hiện tại. Chương trình...

(Mời xem tiếp trang 11)

ÁP DỤNG SXSH LÀ TIẾT KIỆM CHI PHÍ, TĂNG LỢI NHUẬN, GIẢM Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VÀ HƠN THẾ

Thêm 2 tỉnh khởi động các hoạt động truyền thông về sản xuất sạch hơn

Văn phòng Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), Bộ Công Thương cho biết: Theo kế hoạch, trong năm 2011, CPI sẽ hỗ trợ các tỉnh thành tổ chức 12 hội thảo và 76 khóa tập huấn SXSH. Tính đến nay, đã có 12 Hội thảo và 69 khóa tập huấn được hoàn thành. Hai tỉnh mới nhất tham gia khởi động các hoạt động truyền thông về SXSH là Quảng Ngãi và Nam Định.



Hội thảo phổ biến sản xuất sạch hơn tại Nam Định.

Hợp phần CPI đã phối hợp với Sở Công Thương Quảng Ngãi tổ chức hội thảo SXSH trong công nghiệp vào ngày 26/7/2011, và phối hợp với Sở Công Thương Nam Định tổ chức hội thảo phổ biến SXSH vào ngày 17/8/2011. Hai hội thảo về SXSH lần đầu tổ chức tại tỉnh Quảng Ngãi và Nam Định đã thu hút đông đảo đại diện các Sở, ban, ngành và các đơn vị sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Tại hai hội thảo, các chuyên gia SXSH đã giới thiệu nhiều chuyên đề liên quan đến SXSH trong công nghiệp như: Hiện trạng phát triển công nghiệp, các vấn đề về môi trường công nghiệp và tiềm năng

áp dụng SXSH; Phương pháp tiếp cận SXSH trong công nghiệp; Các văn bản của nhà nước quy định về SXSH; Các kỹ thuật áp dụng và các rào cản khi áp dụng SXSH; Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020... Qua hội thảo, đại diện các cơ quan quản lý, doanh nghiệp (DN) đã hiểu rõ hơn vai trò của SXSH đối với việc phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường của mỗi DN nói riêng và của ngành công nghiệp cả nước nói chung. Đồng thời, bước đầu tiếp cận quy trình SXSH và các kỹ

thuật, giải pháp SXSH. Tại hai hội thảo, một số mô hình DN điển hình áp dụng SXSH được giới thiệu là những minh chứng cụ thể cho hiệu quả của việc thực hiện SXSH.

Việc CPI hỗ trợ các địa phương, trong đó có nhiều tỉnh, thành mới khởi động các hoạt động truyền thông về SXSH đem đến nhiều cơ hội tiếp cận SXSH cho các DN sản xuất công nghiệp trên toàn quốc, góp phần thực hiện Chiến lược SXSH trong công nghiệp. ■

Ngọc Lam

BÌNH DƯƠNG:

Tập huấn phổ biến kiến thức về SXSH trong công nghiệp

Lớp tập huấn phổ biến kiến thức về sản xuất sạch hơn (SXSH) trong công nghiệp, do Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển Công nghiệp, Sở Công Thương Bình Dương phối hợp cùng Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), Bộ Công Thương tổ chức trong tháng 6/2011 đã thu hút đại diện của 60 doanh nghiệp (DN) thuộc các ngành chế biến gỗ, chế biến thực phẩm và chế biến cao su trên địa bàn tỉnh.

Mục đích của lớp tập huấn lần này nhằm giúp DN hiểu được lợi ích

của việc áp dụng SXSH, nắm bắt các kỹ thuật thực hiện SXSH tại đơn vị mình, xây dựng và triển khai hệ thống quản lý năng lượng phù hợp với từng loại hình DN để hạn chế tối đa chi phí, giảm tổn thất năng lượng, giảm thiểu chất thải gây ô nhiễm môi trường, tái sử dụng nguyên vật liệu và tài nguyên. Sau hai ngày học tập và trao đổi sôi nổi, các học viên đều hài lòng và đánh giá cao lớp tập huấn lần này vì đã mang lại cho DN nhiều suy nghĩ mới trong việc áp dụng SXSH, vấn đề mà trước đây họ hầu như chưa từng nghĩ đến. Các

học viên bày tỏ mong muốn được tham gia vào những lớp tập huấn chuyên sâu hơn nữa và có thêm nhiều đối tượng để việc áp dụng SXSH được rộng rãi hơn.

Ông Lê Văn Chí- Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp khẳng định: Nền kinh tế ngày càng phát triển nhanh, đồng nghĩa với việc tiêu thụ càng nhiều năng lượng và làm phát thải nhiều nguồn ô nhiễm nguy hại cho môi trường. Vì vậy, việc áp dụng SXSH sẽ đem lại lợi ích cho cả DN và cộng đồng. ■

Hương Giang

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIẢNG VIÊN SXSH NÂNG CAO:

Thúc đẩy việc áp dụng những kỹ năng trong thực tế hoạt động tư vấn

Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, Bộ Công Thương vừa tổng kết chương trình đào tạo giảng viên sản xuất sạch hơn (SXSH) nâng cao. Đây là chương trình do Công ty Cổ phần Tư vấn EPRO thiết kế và triển khai từ tháng 4/2011 đến tháng 8/2011, tiếp nối chương trình đào tạo lần thứ nhất về đào tạo giảng viên trong năm 2010.

Để thúc đẩy hoạt động SXSH bền vững tại Việt Nam cần có các giảng viên có trình độ hiểu biết và kỹ năng tư vấn về SXSH chất lượng cao. Hợp phần CPI tổ chức chương trình này với mục tiêu nâng cao kỹ năng giảng dạy thuyết trình, làm việc nhóm và kỹ năng điều hành cuộc họp để học viên có khả năng thúc đẩy việc áp dụng những kỹ năng này vào trong việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về SXSH trong công nghiệp cho các cấp, ngành, địa phương, cơ sở sản xuất công nghiệp và cộng đồng dân cư một cách có hiệu quả.

Chuyên gia Trần An - Phó Giám đốc Công ty EPRO cho biết: Đối tượng tham gia khóa đào tạo giảng viên nâng cao là cán bộ Sở Công Thương, Trung tâm khuyến công, Trung tâm Tiết kiệm năng lượng và chuyên gia tư vấn độc lập đã tham gia các khóa đào tạo kỹ năng tư vấn SXSH hoặc đào tạo giảng viên SXSH do Bộ Công Thương tổ chức từ năm 2008 đến năm 2010. Để lựa chọn ra những học viên có đủ năng lực và trình độ, EPRO đã xây dựng tiêu chí lựa chọn học viên theo hai cấp để sử dụng cho việc sàng lọc sơ bộ và sàng lọc chi tiết. Kết thúc quá trình lựa chọn, 75/159 ứng viên đăng ký đã được đề cử tham gia chương

trình đào tạo giảng viên nâng cao tại 3 miền, trong đó có 26 học viên miền Bắc, 16 học viên miền Trung và 33 học viên miền Nam. 3 lớp tập huấn giảng viên SXSH nâng cao đã được tổ chức tại 3 vùng miền khác nhau, lớp miền Bắc được tổ chức tại Hà Nội (từ ngày 13- 17/6/2011), lớp miền Trung được tổ chức tại Đà Nẵng (từ ngày 27/6- 1/7/2011) và lớp miền Nam được tổ chức tại Bến Tre (từ ngày 17- 22/7/2011).

Chương trình đào tạo được thực hiện trong 5 ngày, gồm 2,5 ngày lý thuyết và 2,5 ngày thực hành và bài tập nhóm. Nội dung tập huấn được chia thành 2 phần, phần chủ đề trình bày và các bài tập nhóm, thảo luận. Phần chủ đề trình bày bao gồm: Giới thiệu bộ tài liệu đào tạo chuẩn; Kinh nghiệm tổ chức tập huấn SXSH; Kinh nghiệm điều chỉnh, sửa đổi nội dung tài liệu chuẩn (phù hợp với các yêu cầu cụ thể); Giới thiệu kỹ năng thuyết trình và các kỹ năng hỗ trợ liên quan. Phần bài tập nhóm bao gồm các hoạt động: Rèn luyện kỹ năng thuyết trình; Rèn luyện các kỹ năng hỗ trợ. Phương pháp tập huấn được sử dụng trên quan điểm cơ bản là “tăng cường sự tham gia của người học”, giảng viên là người tổ chức, hướng dẫn các hoạt động, học viên tích cực tham gia vào các hoạt động để nắm bắt kiến thức và rèn luyện kỹ năng. Khóa tập huấn đã vận dụng kết hợp nhiều phương pháp và kỹ thuật dạy học khác nhau như: phương pháp làm việc nhóm, đàm thoại, trò chơi học tập, thảo luận nhóm/lớp, động não, tự nghiên cứu tài liệu... Để cải thiện kỹ năng thuyết trình, mỗi học viên có cơ hội thực hành thuyết trình về các chủ đề SXSH trong 2 lần trước và sau khi được giới thiệu về các nguyên tắc và kỹ năng thuyết trình. Sau mỗi bài thuyết

trình, mỗi học viên được toàn bộ các học viên và giảng viên đánh giá và chấm điểm thông qua các phiếu nhận xét bài trình bày, qua đó học viên thấy được các điểm mạnh và điểm yếu cũng như mức độ tiến bộ của bản thân qua hai bài thực hành.

Các chủ đề đào tạo chủ yếu tập trung vào việc nâng cao kỹ năng đào tạo và các phương pháp kỹ thuật cho học viên nhằm giúp học viên sẵn sàng tham gia đào tạo và có đủ năng lực thực hiện các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức về SXSH cho các nhà quản lý, chủ doanh nghiệp và các cán bộ kỹ thuật của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp. Việc áp dụng thực hành với hỗ trợ của giảng viên nhằm mục đích bổ trợ các kỹ năng như kỹ năng trình bày, kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng điều hành cuộc họp. Hầu hết các học viên đều có sự tiến bộ và tham gia tích cực vào các trò chơi nhóm cũng như luyện tập để nâng cao kỹ năng thuyết trình của mình. Cuối chương trình đào tạo, các học viên đã được nhận chứng chỉ hoàn thành khóa học.

Thông qua các khóa đào tạo giảng viên và đào tạo cán bộ tư vấn SXSH, Hợp phần CPI đã góp phần hình thành và hỗ trợ phát triển mạng lưới các cán bộ tư vấn về SXSH trong cả nước. Chuyên gia Trần An cho biết: Trên thực tế, các học viên xuất sắc nhất đã được CPI tin tưởng giao cho thực hiện các công việc đào tạo, tư vấn, đánh giá SXSH tại các địa phương. Các hoạt động thúc đẩy SXSH đang được Bộ Công Thương triển khai rộng khắp trên cả nước chính là cơ hội để đội ngũ cán bộ tư vấn, giảng viên SXSH do CPI và EPRO đào tạo có điều kiện áp dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tế. ■

Nguyễn Lan

3

Số 49 Ngày 25 Tháng 8/2011

Những bước cơ bản để thành lập trung tâm SXSH tại địa phương

Chu Văn Giáp

Chuyên viên Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương

Trung tâm sản xuất sạch hơn (Cleaner Production Centres - CPCs) là đơn vị quan trọng trong việc thực hiện, tư vấn và thúc đẩy phát triển sản xuất sạch hơn (SXSH) tại các địa phương. Trong khuôn khổ hoạt động của Hợp phần sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), đến nay đã có hơn 15 trung tâm được thành lập và hoạt động hiệu quả tại các địa phương. Hiện nay, CPI đang hoàn thiện tài liệu hướng dẫn xây dựng và phát triển một đơn vị hỗ trợ SXSH. Trong khuôn khổ bài báo này, tác giả giới thiệu kế hoạch thành lập và đưa ra những hướng dẫn ban đầu cho việc điều hành hoạt động của một trung tâm SXSH một cách hiệu quả.

Việc thành lập trung tâm SXSH tại các địa phương có thể được thực hiện bởi các cơ quan chủ quản khác nhau như Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Sở Khoa học và Công nghệ nhưng luôn thực hiện 4 bước cụ thể như sau: Xác định phạm vi hoạt động và ngành hoạt động chủ yếu của trung tâm SXSH; Xây dựng chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của trung tâm SXSH; Nhu cầu tài chính và huy động tài chính cho trung tâm SXSH; Các thủ tục hành chính thành lập và đưa vào hoạt động một trung tâm SXSH.

Xác định phạm vi hoạt động và ngành hoạt động của trung tâm SXSH

Đây là bước đầu tiên cần phải nghiên cứu khi thành lập một trung tâm SXSH vì một trung tâm không thể hoạt động có hiệu quả trên tất cả các ngành trong hệ thống ngành kinh tế, tại một phạm vi rộng. Vì vậy, khi thành lập một trung tâm SXSH cần phải xác định phạm vi hoạt động và ngành hoạt động của trung tâm. Đối với phạm vi hoạt động của trung tâm cần phải xác định được trung tâm sẽ hoạt động trong phạm vi tỉnh hay phạm vi khu vực, vùng kinh tế. Đối với các ngành hoạt động chính, khi quyết định một trung tâm mới nên tập trung vào ngành nào thì cần xem xét các ngành đó trong bối cảnh nền kinh tế của tỉnh hoặc vùng, đặc điểm xã hội và mức độ nhạy cảm với môi trường với các chỉ số như sau: *Về quy mô kinh tế của ngành*: Tỷ trọng đóng góp của ngành vào GDP của tỉnh. Tỷ trọng đóng góp vào xuất khẩu; *Về xã hội*: Tỷ trọng việc làm so với tổng lao động của toàn tỉnh; *Về tiềm năng sản xuất sạch hơn và môi trường hoạt động*: Tiêu thụ nguồn tài nguyên thiên nhiên như nguyên vật liệu, nước, nhiên liệu.

Xây dựng chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của trung tâm SXSH

Để xây dựng chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của trung tâm SXSH, các nội dung

cần được nghiên cứu cụ thể, bao gồm: Xác định cơ quan chủ quản và mối quan hệ giữa các cơ quan liên quan; Xác định các hoạt động SXSH và các nguồn lực SXSH trong tỉnh, khu vực; Xác định các nhu cầu của SXSH; Tìm kiếm và khai thác các lĩnh vực tiềm năng của trung tâm.

Hiện nay, có hai mô hình về tổ chức trung tâm SXSH đang được áp dụng. Mô hình thứ nhất là đặt trung tâm trong cơ sở của một đơn vị liên quan thuộc tổ chức chủ quản. Theo mô hình này, các trung tâm có thể nằm trong Trung tâm khuyến công hoặc Trung tâm tiết kiệm năng lượng. Mô hình này có hai ưu điểm chính là ban đầu khi trung tâm chưa được biết đến rộng rãi, cơ quan chủ quản sẽ giới thiệu trung tâm đến những khách hàng tiềm năng. Với cách này, trung tâm có thể được biết đến một cách nhanh chóng và có thể đi vào hoạt động trong một thời gian ngắn. Mô hình này cũng giảm bớt nhu cầu về tài chính mà một trung tâm tại giai đoạn đầu phải đối mặt.

Mô hình thứ hai là trung tâm SXSH hoạt động độc lập. Điều này đảm bảo tính tương đối độc lập của tất cả các bên liên quan từ trung tâm đến cơ quan chủ quản. Tuy nhiên, mô hình này cần phải có nguồn kinh phí tại thời điểm thành lập. Đồng thời, việc phát triển của trung tâm trên cơ sở khách hàng tiềm năng cũng sẽ gặp khó khăn vì không được sự trợ

và đưa vào hoạt động

giúp của cơ quan chủ quản.

Tùy vào hoàn cảnh của mỗi địa phương, hiệu quả hoạt động của các trung tâm theo mô hình này có thể tốt hơn hoặc mô hình kia có thể thuận lợi hơn. Tuy nhiên, không mô hình nào tuyệt đối tốt hơn mô hình còn lại bởi vì mỗi một mô hình đều có những lợi thế và hạn chế riêng. Các địa phương có thể áp dụng mô hình hỗn hợp, khi mới thành lập thì trung tâm SXSH là một bộ phận trực thuộc các trung tâm như Trung tâm Khuyến công hoặc Trung tâm Tiết kiệm năng lượng, sau đó một thời gian sẽ tách ra thành trung tâm SXSH hoạt động độc lập.

Kế hoạch tài chính để thành lập trung tâm SXSH

Cơ quan chủ quản phải đưa ra đề án chi tiết về các hoạt động của trung tâm SXSH và kế hoạch về nguồn tài chính mà trung tâm sẽ cần. Kế hoạch về tài chính phải bao gồm nguồn tài chính, số tiền cần thiết và tính bền vững của nguồn tiền. Điều này rất quan trọng vì trung tâm có thể sụp đổ hoàn toàn trong một thời gian ngắn vì nguồn kinh phí cần thiết không được bảo đảm. Kế hoạch cũng cần xác định về khả năng tự chủ về tài chính thông qua hoạt động cung ứng dịch vụ SXSH tới khách hàng trong các năm tiếp theo. Thực tế cho thấy, sẽ mất một thời gian đầu (khoảng từ 3 đến 5 năm), trung tâm SXSH không thể tự chủ về tài chính vì chưa có nguồn khách hàng cũng như trung tâm chưa có đầy đủ nguồn lực để có thể

thực hiện các hoạt động về SXSH.

Trong phần kế hoạch tài chính cần chú ý các vấn đề sau đây: Các cơ quan chủ quản phải quyết định về tài chính, tài sản cho trung tâm trong suốt giai đoạn hoạt động ban đầu; Việc cung cấp tài chính và tài sản ban đầu cho trung tâm từ ngân sách Nhà nước là hạn chế. Sự thiếu hụt tài chính và tài sản ban đầu cần phải được bù đắp bằng các nguồn khác. Thực tế cho thấy, thành lập trung tâm SXSH cần có nguồn tài trợ bên ngoài, có thể bằng tiền hoặc hiện vật. Thông thường, cơ quan chủ quản sẽ có hai nguồn bổ sung là từ ngân sách cấp Trung ương hoặc nguồn tài trợ quốc tế.

Các thủ tục hành chính để thành lập trung tâm SXSH

Sau khi đã đảm bảo nguồn tài chính, nhiệm vụ cuối cùng là thành lập trung tâm. Khâu này đòi hỏi các cơ quan chủ quản phải thực hiện các bước: Đăng kí tư cách pháp lý của trung tâm; Công tác nhân sự; Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trung tâm.

Nếu trung tâm hoạt động theo mô hình hoạt động độc lập, quản lý tài chính của trung tâm, ví dụ doanh thu từ cung cấp dịch vụ SXSH phải theo quy định của pháp luật. Do đó, trung tâm cần có một tài khoản tại ngân hàng mang tên trung tâm, để mọi hoạt động có thu nhập đều qua tài khoản này và được khấu trừ chi phí. Như vậy cần phải có các bước đăng kí tư cách pháp lý của trung tâm.

Đối với các trung tâm hoạt động theo mô hình phụ thuộc, việc đăng ký hoạt động SXSH cũng cần được bổ sung về mặt pháp lý.

Về công tác cán bộ, các nhiệm vụ đầu tiên mà trung tâm phải thực hiện là bổ nhiệm giám đốc và tuyển dụng nhân viên cho trung tâm. Giám đốc đóng vai trò là chìa khóa chủ chốt quyết định thành công ban đầu của trung tâm nên cần phải tìm kiếm và tuyển dụng một người phù hợp cho vị trí này.

Cơ quan chủ quản phải chuẩn bị cơ sở vật chất và trang thiết bị của trung tâm, những đóng góp trang thiết bị và cơ sở vật chất của các cơ quan liên quan và những đóng góp từ các nguồn tài trợ bên ngoài. Sau khi trung tâm được thành lập, cơ quan chủ quản và trung tâm cần tổ chức giới thiệu về chức năng nhiệm vụ đến các khách hàng tiềm năng. Chuẩn bị cho hoạt động này cần phải thiết kế logo cho trung tâm, chuẩn bị các tài liệu quảng bá, thiết lập website, công bố rộng rãi trên các tạp chí của địa phương, quyết định về thời điểm khai trương, thời gian và địa điểm.

Sau khi đi vào hoạt động, trung tâm SXSH cần tập trung xây dựng cơ sở khách hàng, cung cấp dịch vụ đến khách hàng của trung tâm và có kế hoạch tự chủ về tài chính trong tương lai. Cuối cùng, phải xây dựng kế hoạch đánh giá hoạt động định kì và tại thời điểm cần thiết. ■

VĂN PHÒNG SXSH, TRUNG TÂM TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG HÀ NỘI:

Tích cực thực hiện Kế hoạch hành động SXSH trong công nghiệp

Hà Nội là một trong 10 tỉnh miền Bắc được Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), Bộ Công Thương khảo sát hiện trạng hiểu biết và áp dụng sản xuất sạch hơn (SXSH) từ năm 2009. Mặc dù năm 2009, Sở Công Thương Hà Nội chưa triển khai hoạt động đáng kể nào liên quan tới SXSH nhưng trong 2 năm tiếp theo 2010 - 2011, số lượng các hoạt động SXSH đã tăng lên đáng kể cả về lượng và chất. Một trong những tiền đề vững chắc cho quá trình triển khai các hoạt động SXSH là việc Sở Công Thương đã có Quyết định số 2205/QĐ-SCT ngày 08/7/2010 về việc thành lập Văn phòng SXSH thuộc Trung tâm Tiết kiệm năng lượng Hà Nội. Đây là bộ máy tham mưu, giúp việc đủ năng lực để Sở Công Thương triển khai các hoạt động hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn thành phố.

Trong năm 2010, với sự hỗ trợ của CPI, Sở Công Thương Hà Nội đã tổ chức 2 buổi hội thảo phổ biến về SXSH, thu hút được 300 đại biểu đến từ các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; tổ chức 5 lớp tập

huấn cho 350 học viên là cán bộ quản lý nhà nước, đại diện các doanh nghiệp ngành thực phẩm, vật liệu xây dựng, dệt may da giày, kim cơ khí, đồng thời tổ chức tham quan thực tế cho các học viên tại các mô hình áp dụng SXSH thí điểm; phát 6.000 tờ rơi tuyên truyền về SXSH. Về hỗ trợ kỹ thuật, trong năm 2010, Hà Nội đã tiến hành hỗ trợ đánh giá nhanh SXSH cho 10 đơn vị thuộc ngành thực phẩm; triển khai 6 dự án xử lý nước thải tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

Đặc biệt, trong năm 2010 Sở Công Thương Hà Nội đã có Quyết định số 1920/QĐ-SCT về việc ban hành Kế hoạch hành động SXSH trong công nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2010-2012. Mục tiêu cụ thể của Kế hoạch hành động SXSH trong công nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2010-2012 gồm: 30% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng SXSH trong công nghiệp; 10% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH; Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH tiết kiệm được từ 5- 8% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm; Có bộ máy tham mưu, giúp việc đủ năng lực để Sở Công Thương triển khai các hoạt động hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất

công nghiệp trên địa bàn Thành phố; 50% cơ sở sản xuất công nghiệp, bộ phận tham mưu, giúp việc thuộc UBND các quận/huyện và các Sở chuyên ngành có liên quan được tập huấn, phổ biến nâng cao năng lực về SXSH. Với tổng kinh phí dự kiến là 4,9 tỷ đồng, Sở Công Thương Hà Nội đã đề ra 3 nhóm hoạt động chính, 8 tiểu hoạt động và mỗi tiểu hoạt động lại có các nhiệm vụ nhỏ hơn. 3 nhóm hoạt động chính là: Hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường do các hoạt động công nghiệp; Nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng các công nghệ sạch; Tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường và thúc đẩy áp dụng SXSH trong công nghiệp.

Từ đầu năm 2011, Văn phòng SXSH, Trung tâm Tiết kiệm năng lượng Hà Nội đã tiếp tục tích cực triển khai Kế hoạch hành động SXSH trong công nghiệp trên địa bàn thành phố. Tăng cường phổ biến SXSH áp dụng tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, sức khỏe con người, đảm bảo phát triển bền vững. Một số hoạt động nổi bật là đẩy

manh áp dụng SXSH tại khu vực làng nghề, tập huấn SXSH cho doanh nghiệp các ngành công nghiệp trên địa bàn thành phố... Kỹ sư môi trường Tô Tiến Quang- cán bộ Văn phòng SXSH, Trung tâm Tiết kiệm năng lượng Hà Nội cho biết: Được sự hỗ trợ của CPI và các chuyên gia SXSH, tính đến nay, Văn phòng SXSH đã tổ chức 3 lớp tập huấn cho gần 200 cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật các ngành hóa chất, nhựa, cao su, nước giải khát đồ uống. Ngoài ra, Văn phòng đã hỗ trợ 10 doanh nghiệp thuộc ngành dệt nhuộm, gốm sứ và được thực hiện đánh giá nhanh SXSH.

Hiện nay, chủ trương của Nhà nước về áp dụng SXSH trong công nghiệp đã tạo thuận lợi cho hoạt động của các đơn vị hỗ trợ SXSH. Tuy nhiên, cũng như nhiều đơn vị hỗ trợ SXSH tại các tỉnh, thành khác, Văn phòng SXSH Hà Nội còn gặp khó khăn về nguồn kinh phí hoạt động và nguồn nhân lực có năng lực về SXSH còn hạn chế. Những nỗ lực khắc phục khó khăn để triển khai Kế hoạch hành động SXSH đã và đang góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực trong công nghiệp, tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, giảm thiểu tác động của môi trường trong quá trình công nghiệp hóa trên địa bàn thành phố. ■

Nguyễn Lan

TRUNG TÂM KC&TVPTCN NGHỆ AN:

Triển khai thành công nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện SXSH

Theo Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), Bộ Công Thương, Nghệ An nằm trong số 10 tỉnh có trên 50% doanh nghiệp được khảo sát có nhận thức về sản xuất sạch hơn (SXSH). Đây là kết quả đáng ghi nhận của Sở Công Thương Nghệ An, đặc biệt là Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (KC&TVPTCN) trong việc triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn SXSH trên địa bàn tỉnh.

Ông Nguyễn Hồng Phong- Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp, Sở Công Thương Nghệ An, cho biết: Ngay từ năm 2008, Sở Công Thương Nghệ An đã thành lập đơn vị hỗ trợ SXSH tại Trung tâm KC&TVPTCN. Hiện nay, Trung tâm KC&TVPTCN Nghệ An có 3 cán bộ kiêm nhiệm công tác SXSH. Trung tâm thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn tư vấn SXSH của CPI để nâng cao trình độ chuyên môn. Qua đó, chủ động hơn trong công tác tư vấn SXSH cho doanh nghiệp.

Được sự hỗ trợ của CPI, Trung tâm KC&TVPTCN Nghệ An đã tổ chức gần 20 lớp tập huấn, hội thảo cho hơn 1.500 lượt người là các cán bộ quản lý, doanh nghiệp về SXSH; xây dựng hơn 10 bộ phim và viết hàng chục bài báo, in hàng ngàn áp phích, tờ rơi để tuyên truyền về lợi ích của SXSH; đánh giá nhanh SXSH cho hàng chục doanh nghiệp; đào tạo cán bộ tư vấn về SXSH.

Nghệ An có 9 doanh nghiệp tham gia dự án trình diễn SXSH

được CPI hỗ trợ kỹ thuật và tài chính. Sau khi áp dụng SXSH, các doanh nghiệp này đã tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm đáng kể ô nhiễm môi trường trong sản xuất. Theo khảo sát đánh giá năm 2010 của CPI ở một số doanh nghiệp Nghệ An thực hiện mô hình trình diễn SXSH thì trung bình mức tiêu thụ nguyên liệu/đơn vị sản phẩm giảm 22,29% (riêng Công ty Cổ phần Giấy Sông Lam là 13,3%). Các hoạt động truyền thông cùng với những kết quả từ các mô hình trình diễn đã tạo điều kiện nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý Nhà nước về SXSH, bước đầu thu hút được sự quan tâm của các doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp Nghệ An đã thành lập đội SXSH nhằm thay đổi hành vi, thói quen trong lao động, sản xuất theo quy trình mà bộ phận tư vấn SXSH đã đánh giá và đưa ra.

Ông Nguyễn Hồng Phong cho biết: Một kết quả quan trọng là Nghệ An đã hình thành một hành lang pháp lý về SXSH với Quyết định số 5552/QĐ-UBND ngày 27/10/2009 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động SXSH trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2009-2013, Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 27/10/2009 về việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cơ sở pháp lý và những kết quả đạt được sau 6 năm triển khai chương trình SXSH là nền tảng vững chắc giúp Nghệ An thực hiện hiệu quả Chiến lược SXSH trong công nghiệp. Các hoạt động SXSH sẽ tiếp tục được lồng ghép với công tác khuyến công để có thể tiếp cận sâu rộng hơn cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. ■

Đào Kiên

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SÔNG LAM:

Lợi ích kinh tế và môi trường từ

Công ty CP Mía đường Sông Lam (tiền thân là Nhà máy Đường Sông Lam) được xây dựng tại xã Hưng Phú, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An với công suất ban đầu là 350 tấn mía/ngày và 50.000 lít cồn thực phẩm/năm. Do quy hoạch vùng nguyên liệu, nhà máy đã di chuyển đến xã Đình Sơn, huyện Anh Sơn và đầu tư mở rộng công suất lên 500 tấn mía/ngày, 1 triệu lít cồn/năm. Hiện nay, công suất của Công ty đạt mức 7.000 - 7.500 tấn đường kính/năm và 1 triệu lít cồn/năm. Với tổng mức đầu tư khoảng 3,6 tỷ đồng cho sản xuất sạch hơn (SXSH), Công ty Cổ phần Mía đường Sông Lam đã thu lợi gần 1 tỷ đồng/năm. Việc áp dụng thành công SXSH, giảm thiểu ô nhiễm môi trường của Công ty Mía đường Sông Lam đã trở thành mô hình mẫu cho các doanh nghiệp trong ngành sản xuất đường và cồn tại Việt Nam.

Đi từ các giải pháp đầu tư nhỏ, lợi ích lớn

Ông Phan Đình Đức- Giám đốc Công ty Cổ phần Mía đường Sông Lam cho biết: Trước khi áp dụng SXSH, thách thức lớn nhất của Công ty là công nghệ lạc hậu dẫn đến tình trạng ô nhiễm nghiêm

trọng môi trường nước trong quá trình sản xuất. Công ty có một lượng nước thải rất lớn, khoảng 7.000m³ ngày/đêm từ dây chuyền sản xuất đường và cồn, nồng độ các chất gây ô nhiễm đều vượt ngưỡng cho phép. Ngoài ra, Công ty còn phải xử lý 100 tấn bã thải/ngày từ dây chuyền sản xuất đường. Đây là nguồn chất thải dễ lên men, hôi thối và dễ bị khuếch tán theo gió, trôi theo mưa nên việc không thu gom chế biến sẽ gây ô nhiễm nặng môi trường xung quanh...

Bước thay đổi quan trọng đến với Mía đường Sông Lam vào năm 2008 khi Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, Bộ Công Thương quyết định hỗ trợ Công ty thực hiện đánh giá SXSH. Từ tháng 5/2008, Công ty thành lập đội SXSH với đội trưởng là Giám đốc Phan Đình Đức và 15 thành viên để tiến hành đánh giá SXSH. Với sự tư vấn kỹ thuật của các chuyên gia Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam (VNCPC), trọng tâm của việc đánh giá SXSH được xác định là hai dây chuyền sản xuất đường và cồn của Công ty. Sau khi tiến hành đánh giá SXSH, xác định các giải pháp cải tiến, Công ty đã thực hiện 12 giải pháp nội vi không tốn chi phí và chi phí thấp, với tổng mức đầu tư khoảng 29 triệu đồng. Cụ thể là các nhóm giải pháp quản lý nội vi và cải tiến thiết bị như: Sửa lại các vị trí rò rỉ, đầu tư 15 triệu đồng, tiết kiệm 58 tấn than/năm; Che chắn than khi trời mưa, đầu tư

7 triệu đồng, tiết kiệm 20 tấn than/năm; Kiểm soát độ ẩm của than khi nhập nguyên liệu, kiểm soát lượng gió của lò và kích thước của than đúng kỹ thuật. Nhờ các giải pháp trên, tổng định mức sử dụng than của Công ty đã giảm 13,2%, từ mức 980kg/1.000 lít cồn xuống 850kg/1.000 lít cồn, tương đương 215 triệu đồng/năm (giá thời điểm năm 2008). Việc giảm tiêu thụ than cũng giúp hạn chế phát thải 239,2 tấn CO₂/năm. Nhóm giải pháp: Thay thế các loại đèn đang sử dụng bằng đèn tiết kiệm điện, đầu tư 2 triệu đồng, tiết kiệm 16 triệu đồng/năm; Thay thế băng quạt công nghiệp công suất thấp, đầu tư 5 triệu đồng, tiết kiệm 13,5 triệu đồng/năm. Nhờ các giải pháp trên, tổng định mức tiêu thụ điện giảm 6%, tương đương 29,5 triệu đồng/năm (giá thời điểm năm 2008).

Chú trọng các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường

Thực tế cho thấy áp dụng SXSH không chỉ giúp doanh nghiệp tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, mà còn giúp doanh nghiệp phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, khẳng định uy tín. Với những lợi ích thiết thực đạt được trong giai đoạn 1, Công ty Mía đường Sông Lam đã mạnh dạn thực hiện các giải pháp đầu tư lớn hơn nhằm giải quyết triệt để các vấn đề tiêu thụ và thất thoát nguyên vật liệu và các vấn đề môi trường nổi cộm. Trong giai đoạn 2 thực hiện SXSH (từ tháng 3/2009-

sản xuất sạch hơn



Công ty CP Mía đường Sông Lam thực hiện SXSH liên tục và lâu dài.

2010), Công ty đã triển khai các giải pháp: Xây dựng xưởng sản xuất phân vi sinh; Xây dựng hệ thống xử lý khói bụi lò hơi nấu cồn; Xử lý nước thải sản xuất cồn.

Xây dựng xưởng sản xuất phân vi sinh: Công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất phân vi sinh với giá trị 1,7 tỷ đồng nhằm giải quyết lượng bã thải 100 tấn/ngày. Lợi ích kinh tế đem lại từ việc bán phân vi sinh là 275 triệu đồng/năm. Đồng thời, giải pháp giúp Công ty xử lý triệt để vấn đề chất thải rắn, ô nhiễm mùi tại khu vực sản xuất và môi trường xung quanh.

Xây dựng hệ thống xử lý khói bụi lò hơi nấu cồn: Công ty đã đầu tư gần 500 triệu đồng cho giải pháp này. Lượng bụi

thu hồi được bổ sung vào quá trình sản xuất phân vi sinh. Giải pháp chú trọng vào lợi ích môi trường, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường không khí, giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường lao động và khu vực xung quanh nhà máy.

Xử lý nước thải sản xuất cồn: Công ty có lượng nước thải khoảng 3.000m³/ ngày đêm, có nồng độ các chất ô nhiễm vượt nhiều lần tiêu chuẩn cho phép. Hệ thống xử lý nước thải cũ của Công ty với phương pháp đơn giản chỉ có lắng, lọc không hiệu quả khiến việc ô nhiễm nước thải của nhà máy ảnh hưởng trực tiếp đến hệ thống lưu vực sông Lam. Công ty đã quyết

định đầu tư giải pháp xử lý nước thải bằng phương pháp Biogas. Mặc dù là giải pháp cuối đường ống nên không mang lại lợi ích kinh tế nhưng giải pháp đã giúp xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn cho phép, cải thiện hình ảnh cho doanh nghiệp.

Giám đốc Phan Đình Đức cho biết: Ghi nhận các lợi ích thiết thực về kinh tế và môi trường từ hoạt động SXSH, chúng tôi quyết định duy trì hoạt động của đội SXSH và lồng ghép các hoạt động SXSH vào hệ thống quản lý chung của Công ty. Việc thực hiện SXSH là liên tục và lâu dài vì mục tiêu tăng cường sức cạnh tranh, phát triển bền vững. ■

Đào Kiên

Kinh nghiệm thực hiện SXSH Công ty Cổ phần mía đường

10

Số 49 Ngày 25 Tháng 8/2011

Công ty Cổ phần Mía đường Bến Tre (Ấp Thuận Điền, An Hiệp, Châu Thành) là một trong những doanh nghiệp được Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI), Bộ Công Thương lựa chọn tham gia mô hình trình diễn SXSH từ tháng 6/2009. Đến nay, Công ty đã trở thành mô hình thực hiện SXSH hiệu quả, là điểm tham quan cho nhiều lớp tập huấn SXSH của Bến Tre cũng như một số địa phương lân cận. Công ty sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình áp dụng SXSH với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nhằm nhân rộng mô hình SXSH, góp phần thực hiện các mục tiêu mà Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020 đã đề ra.

Các giải pháp SXSH giai đoạn I

Tháng 6/2009, với sự hỗ trợ của CPI và các chuyên gia của Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam (VNCPC), Công ty Mía đường Bến Tre đã thành lập đội SXSH với 10 thành viên, tiến hành đánh giá SXSH. Từ đề xuất của đội SXSH, Công ty đã đầu tư khoảng 825 triệu đồng cho các giải pháp SXSH giai đoạn I: Nhóm giải pháp giảm lượng đường còn lại trong bã mía của công đoạn ép nhằm tăng hiệu suất ép, tăng tổng lượng đường thu hồi bằng cách thay mới 3 bộ

lưỡi dao chặt, đập chống mài mòn 2 bộ đe dao chặt; hàn nhám 11 trục cũ, thay hệ thống lược, 4 trụ ép mới; kiểm tra độ mòn của dao băm, đập bù các chỗ bị mòn; điều chỉnh khe hở miệng ép cho phù hợp với năng suất ép...

Kết quả thu được sau khi áp dụng SXSH: Vào đầu vụ 2009-2010 đường trong bã mía đã giảm còn 0,24%, hiệu suất ép tăng 0,59% so đầu vụ 2008-2009. Đồng thời, Công ty tiến hành thu gom, tuần hoàn nước giải nhiệt máy ép, tái sử dụng giải nhiệt một phần và một phần dùng cho thẩm thấu. Với giải pháp này, đã giảm được 480m³/ngày nước sử dụng, tương đương giảm 8,3% lượng nước sạch sử dụng hàng ngày. Công ty đã lắp thêm đường ống mới cho nước mía lọc quay về cân hỗn hợp không ảnh hưởng đến nhiệt độ bể lắng, thu được nhiều nước mía lắng trong hơn, giảm lượng bùn phải đem đi lọc, giảm đường thất thoát qua bã bùn; Phối liệu lại nguyên liệu đưa vào nấu đường và kiểm soát thời gian trợ tinh để tăng hiệu quả kết tinh của quá trình nấu đường; Sử



Công ty CP Mía đường Bến Tre là 1 trong 6 DN của Bến Tre được CPI, Bộ Công Thương cấp giấy chứng nhận áp dụng thành công chương trình SXSH.

dụng phương pháp nấu tẩy cặn lò hơi để tăng hiệu suất đốt lò.

Ngoài ra, Công ty còn áp dụng nhiều giải pháp tiết kiệm điện, nước như: Thay thế 100 đèn chiếu sáng loại 200W bằng đèn tiết kiệm điện, bước đầu tiết kiệm được 250kWh/ngày; Kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị trên dây chuyền sản xuất, tránh nguy cơ dừng sản xuất đột ngột; Đo kiểm lượng nước sử dụng, thay các van hư hỏng để giảm lượng nước sử dụng, tiêu tốn không cần thiết; Tăng cường giáo dục ý thức trong người lao động về việc sử dụng điện, nước, vệ sinh nhà xưởng, bảo vệ môi trường. Các giải pháp trên giúp Công ty giảm 30% lượng nước sử dụng, 5% lượng điện sử dụng.

Các giải pháp SXSH giai đoạn II

Sau khi thực hiện SXSH giai đoạn I, từ tháng 5/2010, Công ty Cổ phần Mía đường Bến Tre



tại Bến Tre

đã triển khai thực hiện giai đoạn II với nhiều giải pháp đầu tư lớn.

Công ty đã tiến hành thay lọc bùn bằng vải lọc lưới inox để giảm pol bùn, ước tính giảm khoảng 0,5% so với hiện tại. Đặc biệt đã giảm nước giặt vải khoảng 300m³/ngày là nước thải phải xử lý, tăng thu hồi khoảng 0,63%, tương đương thu hồi thêm 130 tấn đường/năm, do không thất thoát đường qua nước giặt vải. Công ty lắp đặt thêm hệ thống biến tăng tự động điều khiển máy ép để tự động điều chỉnh tốc độ ép phù hợp với lượng mía đưa vào, nhằm tăng hiệu suất ép khoảng 0,3%, góp phần tăng thu hồi đường khoảng 63 tấn/năm. Đồng thời, thay máy ly tâm đường thành phẩm vận hành thủ công hiện tại bằng máy ly tâm tự động để tăng hiệu suất ly tâm khoảng 1%, tương đương tăng lượng đường thu hồi 100 tấn/năm; Cải tạo hệ thống xử lý nước thải để chất lượng nước thải vào môi trường đạt tiêu chuẩn loại A theo quy định. Tổng giá trị đầu tư cho 4 giải pháp này ước

tính khoảng 9 tỷ đồng, tổng giá trị làm lợi 3,5 tỷ đồng/năm, thời gian thu hồi vốn khoảng 2,5 năm. Ngoài ra, Công ty được Hợp phần CPI hỗ trợ 50% chi phí (1,6 tỷ đồng) cho giải pháp lắp đặt trống lọc. Hiệu quả từ các giải pháp mang lại: giảm 47.000m³ nước thải phải xử lý/năm; tăng thu hồi đường khoảng 150 tấn/năm; giảm chi phí đầu tư cải tạo hệ thống xử lý nước thải do lượng nước phải xử lý còn ít và giảm chi phí sử dụng lâu dài. Các giải pháp còn lại có hiệu quả rất cao về kinh tế và môi trường, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện từ nguồn vốn đầu tư của Công ty trong năm 2011 và các năm sau.

Lãnh đạo Công ty Cổ phần Mía đường Bến Tre xác định duy trì việc thực hiện SXSH trong suốt quá trình sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình thực hiện SXSH với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nhằm nhân rộng mô hình, góp phần đạt được mục tiêu mà Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020 đã đề ra. ■

Nhật Giang

Mô hình trình diễn

Tổng kết chương trình tập huấn lồng ghép QLMT và SXSH vào hoạt động thanh tra giám sát môi trường

(Tiếp theo trang 1)

...tập huấn đợt 5 (từ tháng 5 đến tháng 8/2011) yêu cầu các học viên lên kế hoạch hành động cá nhân thực hiện lồng ghép QLMT và SXSH vào thực tế công tác thanh tra môi trường, báo cáo cập nhật kết quả đạt được.

PGS.TS Phùng Chí Sỹ- Phó Viện trưởng Viện Kỹ thuật nhiệt đới và Bảo vệ môi trường, một trong các giảng viên của chương trình cho biết: “Chương trình tập huấn “Lồng ghép quản lý môi trường và sản xuất sạch hơn vào hoạt động thanh tra giám sát môi trường đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp” do CPI và AIT-VN phối hợp tổ chức được thiết kế chặt chẽ, hệ thống xuyên suốt từ nội dung đến đối tượng tham gia. Chương trình có tính áp dụng thực tế cao, huy động được cả sự hỗ trợ, tham gia của DN. Sau khi toàn bộ chương trình tập huấn kết thúc, học viên đã nắm vững nguyên tắc, phương pháp luận của SXSH và thanh tra môi trường, cách kết hợp các giải pháp SXSH và QLMT để sao cho DN bảo đảm việc tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường”.

Tại hội thảo tổng kết, TS Đặng Tùng- Giám đốc Hợp phần CPI đánh giá cao nỗ lực của đội ngũ chuyên gia đã xây dựng và triển khai thành công chương trình tập huấn. Đồng thời, mong muốn các học viên của chương trình sau khi được cấp chứng chỉ sẽ chủ động trong công tác, ứng dụng hiệu quả các kiến thức quản lý môi trường và SXSH vào thực tế quá trình hoạt động thanh tra giám sát môi trường. ■

Nguyễn Lan

Hỏi: - Doanh nghiệp muốn thực hiện đầu tư SXSH có thể vay vốn từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam không?

Đáp: - Tất cả các dự án đầu tư xử lý ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất, đầu tư thay đổi công nghệ thân thiện môi trường, sản xuất sạch hơn là những đối tượng hoàn toàn có thể tiếp cận nguồn vốn vay từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam với lãi suất thấp (5,4%/năm), ít bị biến động trong thời gian vay và thời gian cho vay dài. Đây chính là lợi thế nguồn vốn của Quỹ so với ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác. Hiện tại, trong tổng số 113 dự án vay vốn từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, đã có 05 dự án hoàn thành tín dụng và đều cho kết quả tốt cả về mặt kinh tế, môi trường, xã hội. Với lãi suất cho vay ưu đãi 5,4%/năm, thời hạn cho vay không quá 10 năm và mức hỗ trợ cho vay không vượt quá 70% trên tổng mức đầu tư dự án, các

nguồn vốn vay từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam là cơ hội thật sự hấp dẫn đối với các doanh nghiệp nhu cầu vay vốn phục vụ các dự án SXSH, cải thiện môi trường.

Một trong những kinh nghiệm của các doanh nghiệp khi tiếp cận nguồn vốn vay của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam là cần tìm hiểu các thông tin về hoạt động của Quỹ qua các phương tiện thông tin và trên website: vepf.vn. Doanh nghiệp cũng cần phải xác định được mục đích sử dụng vốn vay của mình có phù hợp các tiêu chí cho vay của Quỹ hay không. Tiếp theo, các doanh nghiệp phải nghiên cứu kỹ hồ sơ và các thủ tục hành chính, pháp lý cần thiết để thiết lập hồ sơ vay vốn bảo đảm đúng yêu cầu và trình tự của Quỹ. Hồ sơ phải bảo đảm tính trung thực, các giải pháp về công nghệ sử dụng cho dự án vay vốn phải rõ ràng, các số liệu về tài chính nhất thiết phải minh bạch.

Doanh nghiệp phải xác định được khả năng hoàn trả vốn của mình để thiết lập kế hoạch trả nợ và vay hợp lý, bảo đảm hoàn trả vốn theo đúng cam kết với Quỹ.

Bên cạnh Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, hiện nay Việt Nam còn một số tổ chức quỹ khác hoạt động cho vay đối với các dự án bảo vệ môi trường, SXSH như: Quỹ Hỗ trợ giảm thiểu ô nhiễm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp TP Hồ Chí Minh, Quỹ ủy thác Tín dụng xanh (do Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam - Trường đại học Bách khoa Hà Nội quản lý), Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội... Tuy nhiên, mỗi tổ chức quỹ đều có những đặc thù, tiêu chí về loại hình, đối tượng, dự án cho vay riêng biệt, do vậy các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phải tìm hiểu kỹ xem dự án của doanh nghiệp mình phù hợp tiêu chí của quỹ nào, để từ đó tiến hành làm hồ sơ đề nghị vay. ■

Ngọc Lam

Chuyên đề được thực hiện với sự hỗ trợ của Chương trình Hợp tác phát triển Việt Nam - Đan Mạch về môi trường - Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp

LIÊN LẠC VỚI CHÚNG TÔI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN

- Văn phòng giúp việc Ban điều hành Chiến lược SXSH trong công nghiệp, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Điện thoại/Fax: (84.4) 22202312
- Website: <http://www.sxsh.vn> hoặc <http://www.cleanerproduction.vn>
- Văn phòng Hỗ trợ Hợp phần CPI - Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 22434307; Fax: (84.4) 22202306; Email: cpi.dce@hn.vnn.vn
- Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại - Địa chỉ: 46 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 22192565 - Fax: (84.4) 39387140 - Email: thudn@moit.gov.vn

Bản tin Thông tin thương mại - Chuyên đề CP

Giấy phép xuất bản số: 5225/VHTT - BC ngày 18/11/2002 của Bộ Văn hóa Thông tin

BẢN TIN MIỄN PHÍ - HÃY CHUYỂN BẢN TIN NÀY ĐỂ MỌI NGƯỜI CÙNG XEM